TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ G** **TỈNH KIÊN GIANG** ----------	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** ----------

Bản án số: 96/2024/HS-ST
Ngày: 03 - 05 - 2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ G - TỈNH KIÊN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: **Bà Huỳnh Thị Thùy Linh**

Các Hội thẩm nhân dân: **1. Bà Hồ Thị Ngân**

2. Ông Nguyễn Quốc Hoàng

- *Thư ký phiên tòa:* **Ông Nguyễn Ngọc Tuấn** - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố G, tỉnh Kiên Giang.

- *Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố G, tỉnh Kiên Giang tham gia phiên tòa*: **Bà Đồng Thanh Lam** - Kiểm sát viên.

Ngày 03 tháng 05 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố G, tỉnh Kiên Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 87/2024/TLST-HS ngày 10 tháng 04 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 108/2024/QĐXXST-HS ngày 22 tháng 04 năm 2024, đối với bị cáo:

Phan Văn K, sinh ngày 19/05/1985. Tại huyện Q, tỉnh Kiên Giang; Nơi đăng ký thường trú: Tổ 7 ấp H, xã T, huyện Q, tỉnh Kiên Giang; Chỗ ở hiện nay: Không có nơi ở ổn định; Nghề nghiệp: không; Trình độ văn hóa: 7/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Phan Văn Q1 *(Đã chết)* và bà Lê Thị O (đã chết); Chị ruột có 01 người, sinh năm 1971; Vợ: Nguyễn Thị Cẩm L (không có đăng ký kết hôn) hiện nay không còn chung sống; Con: có 01 người Phan Vĩ K1, sinh năm 2006.

Tiền sự: Chưa có.

Tiền án:

Ngày 08/10/2002, bị Toà án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Kiên Giang xử 09 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản, đã chấp hành xong.

Ngày 27/7/2006, bị Toà án nhân dân thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang xử phạt 03 năm 06 tháng tù về tội Cướp giật tài sản, đã chấp hành xong.

Ngày 04/02/2010, bị Toà án nhân dân huyện Vĩnh Thạnh, thành phố Cần Thơ xử phạt 03 năm tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma tuý, đã chấp hành xong.

Ngày 19/6/2015, bị Toà án nhân dân thành phố G, tỉnh Kiên Giang xử phạt 07 năm tù về tội Mua bán trái phép chất ma tuý, đã chấp hành xong ngày 02/3/2021 (chưa xoá án tích)

Bị cáo bị bắt tạm giữ và tạm giam từ ngày 06/11/2023 đến nay.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại: **Bà Nguyễn Quỳnh G, sinh năm 1998 (Có đơn xin vắng mặt)**

Địa chỉ: Số 44 đường Đ, phường H1, thành phố G, tỉnh Kiên Giang.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: **Bà Quảng Thị G1, sinh năm 1971 (Vắng mặt)**

Địa chỉ: Số 08 đường C, phường V, thành phố G, tỉnh Kiên Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 15 giờ ngày 31/8/2023, do không có tiền tiêu xài nên Phan Văn K điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 68G1-666.18 chạy quanh khu đô thị Tây Bắc xem nhà nào có sơ hở thì lấy trộm tài sản. Khi đi đến nhà số A6-C19, đường số 12, khu đô thị Tây Bắc thì phát hiện nhà không có ai trông coi nên K đi thẳng vào trong, quan sát xung quanh Kiệt thấy ba lô màu nâu để dưới nền gạch gần cầu thang nên K lấy trộm ba lô rồi điều khiển xe về nhà trọ tại số 183 Võ Trường Toản, phường Vĩnh Quang, thành phố Rạch Giá.

Khi về tới nhà trọ, K kiểm tra ba lô vừa lấy trộm thì phát hiện bên trong có tiền mặt 6.000.000 đồng (sáu triệu đồng) gồm các tờ tiền Việt Nam có nhiều mệnh giá và 04 chai nước hoa (mỗi chai có thể tích khoảng 10ml được chiết ra từ một chai nước hoa lớn). K lấy tiền bỏ vào túi quần, còn ba lô và 04 chai nước hoa K mang đến khu vực nghĩa trang, đường Tú Xương ném bỏ. Số tiền trên K tiêu xài cá nhân hết. Đến ngày 06/11/2023, Phạn Văn K bị cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố G khởi tố vụ án và bắt tạm giam bị cáo để điều tra.

Bị cáo Phan Văn K đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bị cáo như đã nêu trên.

Đại diện Viện Kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố hành vi của bị cáo Phan Văn K đủ yếu tố cấu thành tội "Trộm cắp tài sản".

*** Vật chứng trong vụ án:**

- 01 (một) ba lô bằng da màu nâu, trên balo có in nhiều chữ fashion, đã qua sử dụng.

- 02 (hai) chai nước hoa không rõ nhãn hiệu, đã qua sử dụng, (bút lục 36).

- 04 chai nước hoa (chiết từ chai lớn sang không nhãn hiệu) không thu hồi được và bị cáo và bị hại cũng xác định 04 chai nước hoa 10ml được chiết từ chai lớn sang không có nhãn hiệu và bị hại cũng không yêu cầu bị cáo bồi thường.

- 01 xe mô tô biển kiểm soát 68G1-666.18, bị cáo đã bán sau khi thực hiện hành vi phạm tôi nhưng không biết tên, địa chỉ người mua nên không thu hồi được.

*** Kết luận định giá tài sản số 179/KL-HĐĐGTS, ngày 26 tháng 10 năm 2023** của Hội đồng định giá tài sản trong Tố tụng hình sự thành phố G kết luận:

- 01 (một) ba lô bằng da màu nâu có chiều cao 27,5cm, chiều ngang 26cm, chiều rộng 14,5cm, sau ba lô có 02 dây đeo, trên ba lô có in nhiều chữ Fashion, ba lô đã qua sử dụng. Thời điểm định giá ngày 31/8/2023, trị giá 170.000 đồng/cái (bút lục 23).

Tại bản cáo trạng số: 97/CT-VKSRG, ngày 09 tháng 04 năm 2024, Viện Kiểm sát nhân dân thành phố G, tỉnh Kiên Giang đã truy tố bị cáo Phan Văn K về tội "Trộm cắp tài sản" theo điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bị cáo phù hợp với bản kết luận điều tra của Cơ quan điều tra Công an thành phố G và bản cáo trạng truy tố của Viện Kiểm sát nhân dân thành phố G, tỉnh Kiên Giang.

Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố G, tỉnh Kiên Giang vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Phan Văn K phạm tội "Trộm cắp tài sản".

Áp dụng điểm g khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Phạm Văn K từ 02 *(Hai)* năm 06 *(Sáu)* tháng đến 03 *(Ba)* năm tù.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ Luật hình sự và khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, đã trả cho Nguyễn Quỳnh G: 01 *(Một)* cái ba lô màu nâu bằng da, trên ba lô có in hình chữ Fashion, đã qua sử dụng, trả cho bị cáo Phan Văn K 02 (hai) chai nước hoa không rõ nhãn hiệu, đã qua sử dụng của bị cáo, không phải vật chứng mà bị cáo trộm được trong vụ án này.

Theo Quyết định xử lý vật chứng số 81, ngày 08/11/2023 của Cơ quan sát điều tra Công an thành phố Rạch Giá, đề nghị không xem xét.

Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo đã tác động đến gia đình và bà Quảng Thị G1 là chị của bị cáo đã khắc phục hậu quả bồi thường cho bị hại Nguyễn Quỳnh G toàn bộ số tiền là 6.000.000 đồng, bị hại không yêu cầu gì thêm nên đề nghị không xem xét.

Về hình phạt bổ sung: Đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố G, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân thành phố G, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo cũng như những người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Hội đồng xét xử xét thấy, tại phiên toà hôm nay bị cáo Phan Văn K đã khai nhận hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung bản cáo trạng đã nêu; lời nhận tội trên phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, của những người tham gia tố tụng và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, thể hiện: Khoảng 15 giờ ngày 31/08/2023, tại nhà số A6-C19, đường số 12, khu đô thị Tây Bắc, phường Vĩnh Quang, thành phố G, tỉnh Kiên Giang, K thực hiện hành vi lén lút lấy trộm tài sản của Nguyễn Quỳnh G gồm tiền Việt Nam 6.000.000 đồng và 01 ba lô qua định giá có giá trị 170.000 đồng. Tổng tài sản chiếm đoạt được là 6.170.000 đồng *(Sáu triệu một trăm bày mươi nghìn đồng)*.

Từ những chứng cứ đã nêu trên, có đủ cơ sở để kết luận hành vi của bị cáo Phan Văn K phạm tội "Trộm cắp tài sản" theo điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự như kết luận của Viện Kiểm sát nhân dân thành phố G là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng theo quy định tại Điều 52 Bộ luật Hình sự.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải và bị cáo đã cáo tác động đến gia đình và bà Quảng Thị G1 là chị của bị cáo đã khắc phục hậu quả bồi thường cho bị hại toàn bộ số tiền. Do đó, cần cho bị cáo hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s, b khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Xét về hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, mặc dù bị cáo là người thành niên có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, bị cáo ý thức được việc trộm cắp tài sản của người khác là vi phạm pháp luật, nhưng vì muốn có tiền tiêu xài cá nhân nên bị cáo lợi dụng sự sơ hở của bị hại bất chấp thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản của người khác một cách trái pháp luật. Hành vi phạm tội của bị cáo với lỗi cố ý trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của người khác được pháp luật thừa nhận và bảo vệ, làm ảnh hưởng xấu đến cuộc sống gia đình bị hại, làm mất an ninh, trật tự ở địa phương và gây bất bình trong dư luận quần chúng nhân dân. Qua xem xét, đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự; bị cáo là đối tượng có nhân thân xấu, bị cáo có nhiều tiền án chưa được xóa án tích, bị cáo không lấy đó làm bài học mà nay lại tiếp tục phạm tội, hành vi của bị cáo thể hiện sự xem thường pháp luật. Do đó, Hội đồng xét xử thống nhất xử phạt bị cáo mức án tương xứng

bằng hình phạt tù có thời hạn, giam giữ bị cáo trong thời gian nhất định để cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành một công dân tốt, sống có ích cho xã hội.

[5] Về hình phạt bổ sung: Theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa đã cho thấy bị cáo là người không có nghề nghiệp ổn định, điều kiện kinh tế gia đình khó khăn. Do đó, Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về xử lý vật chứng:

Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Quá trình điều tra Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố G, tỉnh Kiên Giang đã trao trả vật chứng của vụ án là tài sản của Nguyễn Quỳnh G: 01 *(Một)* cái ba lô màu nâu bằng da, trên ba lô có in hình chữ Fashion, đã qua sử dụng, trả cho bị cáo Phan Văn K 02 (hai) chai nước hoa không rõ nhãn hiệu, đã qua sử dụng của bị cáo, không phải vật chứng mà bị cáo trộm được trong vụ án này. Xét thấy, việc xử lý vật chứng của Cơ quan điều tra không ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án, không có ai khiếu nại về việc xử lý vật chứng nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[7] Về trách nhiệm dân sự:

Bị hại đã nhận lại đủ số tiền theo yêu cầu, không yêu cầu gì thêm. Ngoài ra, bà Quảng Thị G1 cũng không yêu cầu bị cáo trả lại số tiền bà đã khắc phục hậu quả cho bị hại nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[8] Xét đề nghị của đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố G đề nghị tại bản luận tội đối với bị cáo là phù hợp nên Hội đồng xét xử ghi nhận.

[9] Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng điểm g khoản 2 Điều 173; điểm s, b khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Phan Văn K phạm tội "Trộm cắp tài sản".

Xử phạt: Bị cáo Phan Văn K mức án 02 *(Hai)* năm 06 *(Sáu)* tháng tù. Thời hạn tù tính kể từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam (ngày 06/11/2023).

- Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016; buộc bị cáo Phan Văn K phải chịu 200.000 đồng *(Hai trăm nghìn đồng)* án phí hình sự sơ thẩm.

- Quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 03/05/2024). Bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc được tống đạt hợp lệ.

*** Nơi nhận**:

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

- TAND tỉnh Kiên Giang;
- Viện kiểm sát cùng cấp;
- Cơ quan THA Dân sự Tp.Rạch Giá;
- Công an thành phố Rạch Giá;
- Bị cáo, người TGTT;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Huỳnh Thị Thùy Linh